Thất Thập Nhị Huyền Công - Técniques de base VVDCE - ANNEE 4

Livre du Võ sư
màj: 23/09/2012

Techniques	Catégories	Nom en vietnamien	Prononciation	Signification	programme	Photos
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ thủ chỉ *Techniques de pique de doigts.*	Song chỉ thu châu	[song chi trou cho]	Deux doigts qui récupèrent la perle.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ hùng chưởng *Techniques de frappe de paume.*	Song long thần chưởng	[song long tran chouong]	Deux dragons divins se réunissent.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ hùng chưởng *Techniques de frappe de paume.*	Lôi công hạ chưởng	[loï cong ha chouong]	Les dieux du tonnerre abaissent les mains	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ cương đao *Techniques de tranchant de main*	Cương đao trảm thạch	[coung dao tcham trac]	Le sabre dur tombe et fend la pierre.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ thôi sơn *Techniques de coups de poing.*	Thôi sơn cốn cầu	[troï cheune cone cao]	Les pierres jonglent sur la montagne.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ thôi sơn *Techniques de coups de poing.*	Thôi sơn khắc thủ	[troï cheune crac trou]	frapper la montagne en marteau	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ phượng dực *Techniques de coups de coude.*	Phượng dực thần xà	[foune louc tram sa]	L'aile du phénix se frappe comme le serpent.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ bát tuyệt môn quyền *Technique de blocage.*	Hoạch xà hạ quyền	[hoac sa ha quyen]	Les deux mains s'étendent et comme les serres de l'oiseau qui creusent le sable bloquent l'attaque.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ bát tuyệt môn quyền *Technique de blocage.*	Điểm thủy thủ quyền	[Diem trui tru quyen]	La technique efficace et puissante du marin ou les bras qui se reflètent dans l'eau.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ bát tuyệt môn quyền *Technique de blocage.*	Xà hành nhuyễn quyền	[xsa ane nuene quyen]	Le bras agit de façon habile comme le serpent afin de dégager l'attaque et vous enlacer.	4	
Thủ pháp Techniques de main.	Bộ bát tuyệt môn quyền *Technique de blocage.*	Hổ trảo giáng quyền	[ho trao zang quyen]	Le tigre saisi en utilisant les griffes.	4	

Ce document ne peut être reproduit sans l'autorisation du vvdce.

Cước phap **Techniques de pied**	**Phi cước** ***Coups de pied sautés.***	**Phi bang sát cước**	[Fi Bang Sa Ceuc]	Le papillon qui vole par-dessus le lac.	4	
Cước phap **Techniques de pied**	**Phi cước** ***Coups de pied sautés.***	**Thăng thiên độc cước**	[Tran Trin Doc Ceuc]	L'unique qui monte vers les cieux.	4	

Ce document ne peut être reproduit sans l'autorisation du vvdce.